

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HÀ ĐÔNG  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **143/2021/HSST**

Ngày: 23/6/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trương Thị Hạnh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Phúc Tuấn

Ông Nguyễn Đức Đạt

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Phương Anh – Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa:**

Ông Nguyễn Tiến Đại – Kiểm sát viên

Ngày 23/6/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 129/2021/HSST ngày 26 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2021/QĐXXST-HS ngày 03/6/2021 đối với bị cáo:

**Đỗ Văn T**, sinh năm 1971; ĐKKHKT: Tổ 2, phường M, quận Đ, thành phố Hà Nội; Chỗ ở trước khi bị bắt: phường M, quận Đ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/12; Con ông Đỗ Văn S và bà Nguyễn Thị C (đều đã chết); Vợ là Nguyễn Thị L và có 03 con (con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2003); Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 26/6/1996 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội) xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, về tội “Cưỡng đoạt tài sản của công dân”. (Bản án hình sự sơ thẩm số 17/HSST).

- Ngày 06/4/1999 bị Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội) xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. (Bản án hình sự sơ thẩm số 08/1999/HSST).

- Ngày 29/3/2002 bị Toà án nhân dân huyện Hoài Đức, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội) xử phạt 12 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. (Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2002/HSST).

- Ngày 12/3/2008 bị Toà án nhân dân thành phố Hà Đông, tỉnh Hà Tây (nay là quận Hà Đông, thành phố Hà Nội) xử phạt 12 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. (Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2008/HSST).

- Ngày 29/7/2016 bị Toà án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong bản án từ ngày 04/02/2018. (Bản án hình sự sơ thẩm số 135/2016/HSST).

Danh chỉ bản số 234 lập ngày 24/02/2021 tại Công an quận Hà Đông; bị bắt quả tang từ ngày 22/02/2021 đến nay; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 22/02/2021, Đỗ Văn T là đối tượng nghiện ma túy, đi xe máy nhãn hiệu Hon-da Wave biển kiểm soát 29B1-126.54 đến khu vực Cầu L, thuộc huyện O, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy để sử dụng và bán lại kiếm lời. Khi đến nơi, T gặp và mua được của một đối tượng nam giới không quen biết 01 gói ma túy Heroine, với giá 500.000 đồng. Mua xong, T điều khiển xe máy đi về. Trên đường về, T dừng xe để chia số ma túy vừa mua được thành 03 gói nhỏ bọc bên ngoài bằng giấy màu trắng, để T tiện khi sử dụng và bán.

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, T nhận được cuộc gọi điện thoại đến của 01 đối tượng nam giới không quen biết hỏi mua 200.000 đồng ma túy, T đồng ý. Tiếp đó, T lại nhận được tin nhắn từ số máy của đối tượng nam giới lúc trước hỏi mua 300.000 đồng ma túy loại Heroine nên T hẹn đến khu vực dốc đê giao nhau với Quốc lộ 6, thuộc phường N, quận Đ, thành phố Hà Nội để giao dịch mua bán ma túy. Đến 12 giờ 40 phút cùng ngày, khi T đem theo 03 gói ma túy đến đứng chờ bán tại địa điểm đã hẹn nêu trên, thì bị lực lượng công an kiểm tra hành chính, phát hiện hành vi cất giấu ma túy để bán, nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong số vật chứng nghi ma túy, bàn giao cơ quan điều tra để điều tra làm rõ.

*Vật chứng của vụ án đã thu giữ gồm:* 03 gói giấy màu trắng đều có kích thước (1x1,5) cm, bên trong đều đựng chất bột màu trắng; 01 xe máy đã qua sử dụng nhãn hiệu Hon-da Wave biển kiểm soát 29B1-126.54 và 01 điện thoại di động màu trắng-đen đã qua sử dụng nhãn hiệu Nokia 1110i, lắp số thuê bao 0345.150.198.

Cơ quan điều tra đã quyết định trưng cầu giám định gói vật chứng đã thu giữ, niêm phong nêu trên. Tại Kết luận giám định số 1757/KLGD-PC09 ngày 03/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: *“Chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,343 gam”*.

Tại bản cáo trạng số 132/2021/HSST ngày 25/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo Đỗ Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông giữ quyền công tố tại phiên tòa trong phần luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 30 tháng đến 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy đã được niêm phong; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 111c màu trắng đen đã thu giữ của bị cáo là vật chứng của vụ án

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hà Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 22/02/2021, bị cáo Đỗ Văn T đi xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 29B1-126.54 đến khu vực Cầu L, huyện O, thành phố Hà Nội mua 01 gói ma túy loại Heroin giá 500.000 đồng. Trên đường về bị cáo chia ma túy thành 03 gói nhỏ bọc bên ngoài bằng giấy màu trắng. Khoảng 12 giờ 40 phút cùng ngày, bị cáo đem 03 gói ma túy trên đến đầu đê phường N để bán nhưng chưa kịp bán thì bị Công an bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Theo kết luận giám định 03 gói ma túy trên là ma túy loại heroin, khối lượng 0,343 gam.

Hành vi mua ma túy loại heroin, khối lượng 0,343 gam mục đích để bán nhằm kiếm lời của bị cáo đã thỏa mãn dấu hiệu của tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức được mua bán ma túy là vi phạm pháp luật, ma túy là mối hiểm họa của toàn xã hội; là nguyên nhân làm lây lan các bệnh HIV – AIDS và còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác nhưng do muốn kiếm lời nên bị cáo vẫn làm. Bị cáo có nhân thân xấu đã 05 lần bị cơ quan pháp luật xét xử về tội Cường đoạt tài sản, Trộm cắp tài sản, Tàng trữ ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân trở thành người có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài nhằm tiếp tục giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt hội đồng xét xử xem xét bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3]. *Về hình phạt bổ sung*: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[4]. *Về xử lý vật chứng*:

- Số ma túy đã thu giữ của bị cáo là vật chứng của vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

- Công an đã thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 111c màu trắng đen số imei 353190022079034 có số thuê bao 0345150198. Bị cáo sử dụng chiếc điện thoại này để liên hệ với người mua ma túy nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[5]. *Về các vấn đề khác*:

- Về nguồn gốc ma túy thu giữ trong vụ án, bị cáo khai mua của đối tượng nam giới không quen biết tại khu vực Cầu L, thuộc huyện O, thành phố Hà Nội. Tuy nhiên ngoài lời khai của bị cáo, không có tài liệu nào khác chứng minh, nên không có cơ sở xác minh làm rõ.

- Đối với đối tượng liên lạc qua điện thoại để giao dịch mua ma túy với bị cáo, là người bị cáo không quen biết. Cơ quan điều tra xác minh người đăng ký thuê bao số máy trên là anh Phạm Văn B, sinh năm 1982, trú tại tổ M, phường G,

quận Đ, thành phố Hà Nội. Tuy nhiên, anh B trình bày đã không sử dụng số thuê bao này từ năm 2016 và hiện không biết ai sử dụng, do đó không có cơ sở để tiếp tục xác minh.

- Cơ quan điều tra thu giữ chiếc máy nhãn hiệu Hon-da Wave biển kiểm soát 29B1-126.54 bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Cơ quan điều tra xác định chiếc xe máy trên là tài sản của chị Nguyễn Thị L (là vợ của T). Chị L trình bày không biết bị cáo sử dụng xe trên để đi mua bán ma túy. Quá trình điều tra không chứng minh được Chị L có hành vi vi phạm liên quan đến vụ án nên, xe không nằm trong cơ sở dữ liệu vật chứng do đó cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe cho chủ sở hữu hợp pháp chị Nguyễn Thị L là có căn cứ.

[6]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 106; Điều 135; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt từ tính từ ngày bắt quả tang 22/02/2021.

2. *Về xử lý vật chứng*:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong dán kín tại các mép có chữ ký của Đỗ Văn T, cán bộ Công an phường Biên Giang Đỗ Mạnh Tuấn, giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng và hình dấu tròn đỏ của Công an phường Biên Giang.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 111c màu trắng đen số imei 353190022079034 có số thuê bao 0345150198.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/6/2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an quận Hà Đông và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông).

3. *Về án phí* : Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND T.p Hà Nội;
- Công an quận Hà Đông;
- Viện kiểm sát quận Hà Đông;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã (phường) thay thông báo kết quả xét xử;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Thị Hạnh**